

Số: 48 /2015/NQ-HĐND

Tân Yên, ngày 24 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về việc hỗ trợ phát triển sản xuất cây ăn quả giai đoạn 2016 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển cây ăn quả và nâng cao hiệu quả kinh tế vườn đồi;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2015 về việc hỗ trợ phát triển sản xuất cây ăn quả giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất việc hỗ trợ phát triển sản xuất cây ăn quả trên địa bàn huyện Tân Yên, giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

1. Đối tượng, điều kiện được hỗ trợ

Hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân, chủ trang trại, nhóm hộ, hợp tác xã trực tiếp sản xuất cây ăn quả hàng hóa (trồng mới hoặc ghép cài tạo cây đã có) có quy mô từ 0,5 ha liền vùng trở lên, nằm trong vùng quy hoạch phát triển cây ăn quả tập trung của huyện.

Không hỗ trợ cho đối tượng sản xuất cây ăn quả đã được hỗ trợ theo các chương trình, dự án, đề án của tỉnh, trung ương hoặc được nhận hỗ trợ theo nhóm khác.

(Đối tượng, điều kiện hỗ trợ cụ thể theo phụ lục đính kèm)

2. Nội dung và hình thức sản xuất được hỗ trợ

a) Loại cây trồng được hỗ trợ

Cây nhãn chín sớm, nhãn chín muộn.

Cây vú sữa.

Cây bưởi đặc sản (bưởi diễn, bưởi ruột đỏ, ...).

Cây cam có giá trị cao (cam canh, cam vinh, ...).

b) Mô hình sản xuất cây ăn quả được hỗ trợ

Trang trại sản xuất một trong bốn loại cây ăn quả được nêu tại điểm a, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này thuộc vùng quy hoạch cây ăn quả của huyện.

Khu vực, vùng tổ chức sản xuất các loại cây ăn quả theo hướng Viet Gap được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.

3. Quy mô và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 08 triệu đồng cho đối tượng trồng bưởi, cam có quy mô từ 0,5-1,0 ha (cả với trồng mới hoặc ghép cài tạo).

b) Hỗ trợ 10 triệu đồng cho đối tượng trồng bưởi, cam có quy mô từ 1,0 ha trở lên (cả với trồng mới hoặc ghép cài tạo).

c) Hỗ trợ 10 triệu đồng cho đối tượng trồng nhãn, vú sữa có quy mô từ 0,5-1,0 ha (cả với trồng mới hoặc ghép cài tạo).

d) Hỗ trợ 12 triệu đồng cho đối tượng trồng nhãn, vú sữa có quy mô từ 1,0 ha trở lên (cả với trồng mới hoặc ghép cài tạo).

e) Hỗ trợ 5 triệu đồng trên trang trại (đạt tiêu chí, nằm trong vùng sản xuất cây ăn quả tập trung theo quy hoạch của huyện); chỉ hỗ trợ 01 lần.

f) Hỗ trợ chi phí cho cơ sở để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận sản xuất cây ăn quả theo hướng Viet Gap đối với vùng cây ăn quả đã cho thu hoạch.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách huyện, từ nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp hàng năm.

5. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến 31 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Điều 3. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này. Hàng năm căn cứ chỉ tiêu phát triển cây ăn quả được Hội đồng nhân dân thông qua, Ủy ban nhân dân huyện giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất cây ăn quả và kinh phí huyện hỗ trợ cụ thể cho từng xã, thị trấn để thực hiện.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị huyện đôn đốc, theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện khóa XVIII, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2015./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy, UBND huyện;
- Các ngành, đơn vị liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TCKH, CVHĐ



PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số: 48/NQ-HĐND ngày 24/12/2015
của HĐND huyện Tân Yên)

1. Hộ gia đình được hỗ trợ là hộ có hộ khẩu thường trú tại huyện Tân Yên đã trực tiếp trồng cây ăn quả theo quy hoạch trồng cây ăn quả của huyện đạt quy mô.
2. Cá nhân được hỗ trợ là người có hộ khẩu thường trú tại huyện Tân Yên đã trực tiếp trồng cây ăn quả theo quy hoạch trồng cây ăn quả của huyện, đạt quy mô.
3. Chủ trang trại được hỗ trợ là người chủ cơ sở trồng cây ăn quả đạt các tiêu chí về trang trại trồng trọt theo Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
4. Nhóm hộ được hỗ trợ theo nghị quyết này là những người có đất liền kề hoặc cùng một địa bàn trong năm đã trồng cây ăn quả tạo thành vùng tập trung (đạt quy mô về diện tích được hỗ trợ nêu trong nghị quyết hoặc đạt số lượng cây để tạo thành vùng tập trung đối với từng loại cây theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện), đã thống nhất hợp tác cùng sản xuất cây ăn quả tạo thành vùng tập trung và có cử đại diện làn trưởng nhóm để làm các thủ tục nhân hỗ trợ.
5. Hợp tác xã trồng cắn ăn quả được hỗ trợ theo nghị quyết này là tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, trong năm đã trồng cây ăn quả thành vùng tập trung đạt điều kiện hỗ trợ của huyện.
6. Hàng năm, ngân sách huyện dành khoảng 100 triệu đồng để hỗ trợ sản xuất cây ăn quả theo hướng Viet Gap. Chỉ hỗ trợ sau khi nhóm hộ, hợp tác xã, các hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất cây ăn quả đã được cấp giấy chứng nhận. Kinh phí chi cho việc tuyên truyền, làm thủ tục để được cấp giấy chứng nhận.
7. Cải tạo cây ăn quả là dùng phương pháp ghép mảnh để cải tạo cây đã trồng cho năng suất, chất lượng, thu nhập không cao bằng một giống cho năng suất chất lượng tốt hoặc dùng phương pháp đốn với những cây sinh trưởng phát triển kém cho năng suất, chất lượng không cao để cây được trẻ hóa, sinh trưởng, phát triển và cho năng suất, chất lượng tốt, giá trị thu nhập cao hơn./.

